

Bản án số: 02/ 2023/ HSST
Ngày: 10 /01 / 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y - TỈNH NINH BÌNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:** Ông Vũ Nhật Trung.
- **Các Hội thẩm nhân dân:** Ông Bùi Quang Bường và ông Nguyễn Hà Giang.
- **Thư ký ghi biên bản phiên toà:** Ông Trịnh Việt Phúc - Thư ký Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà:** Ông Nguyễn Ngọc Dương - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 65/ 2022/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62 /2022/QĐXXST- HS ngày 30 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Đinh Đức N, sinh năm 1991; nơi sinh: Tại tỉnh Ninh Bình; nơi ĐKNKTT: Phố B, phường B, thành phố N, tỉnh Ninh Bình; chỗ ở hiện nay: Phố T, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Đinh Đức T và bà Cao Thị L; có vợ: Chị Nguyễn Thị M và có 02 con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 28/2013/HSST ngày 30/9/2013 của Tòa án nhân dân huyện Y xử phạt 12 tháng tù về tội Cường đoạt tài sản. Đã chấp hành xong hình phạt và nộp án phí.

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 63 ngày 08/8/2017 của Công an phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình xử phạt cảnh cáo về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy. (về án tích và quyết định đã được xóa).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/4/2022, đến ngày 28/4/2022 chuyển tạm giam cho đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:
 - + Chị Nguyễn Thị M; sinh năm 1987; trú tại: Phố T, thị trấn Yên N, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, có mặt.
 - + Anh Vũ Công Đ; sinh năm 1973; trú tại: Phố L, phường Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.
 - + Anh Đinh Văn Q; sinh năm 1994; trú tại: Phố 2, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, có mặt.
 - + Anh Đinh Văn K; sinh năm 1990; trú tại: Phố 2, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh

Ninh Bình, có mặt.

+ Anh An Viết Q; sinh năm 1979; trú tại: Thôn P, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình, vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn V; ông Nguyễn Đức T, đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đình Đức N, sinh năm 1991 ở phố T, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình là người sử dụng ma túy. Tối ngày 20/4/2022, N đi sang khu vực cầu Non Nước thuộc huyện Y, tỉnh Nam Định mua được của 01 người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy với giá 600.000 đồng rồi mang về nhà cất giấu vừa để sử dụng cho bản thân, vừa bán cho người khác nhằm kiếm lời. Từ ngày 21/4/2022 đến 22/4/2022, N đã 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Vũ Công Đ, sinh năm 1973, trú tại phố L, phường Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình, cụ thể:

Lần thứ nhất: Khoảng hơn 17 giờ ngày 21/4/2022, Vũ Công Đ sử dụng điện thoại Masstel lắp số thuê bao “0787.011.31..” gọi đến số thuê bao “0987.597.22..” lắp trên điện thoại Samsung của N để hỏi mua ma túy, N đồng ý và hẹn gặp Đ ở ngõ phía sau chợ N thuộc phố 2, thị trấn Y, huyện Y. N lấy một phần ma túy trong túi nilon ma túy mua được bỏ vào tờ giấy màu trắng gói lại, cầm trên tay trái rồi điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS không rõ biển kiểm soát chở cháu Đình Tuấn K, sinh năm 2019 (là con trai của N) ngồi phía sau đi đến chỗ hẹn gặp Đ. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, N đến chỗ hẹn đưa cho Đ gói ma túy và nhận lấy số tiền 300.000 đồng từ Đ (gồm 03 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng). Đ mang gói ma túy về nhà, một mình sử dụng hết số ma túy.

Lần thứ hai: Khoảng 13 giờ ngày 22/4/2022, như lần trước Đ có nhu cầu sử dụng ma túy nên gọi điện cho N hỏi mua ma túy với giá 300.000 đồng, N đồng ý và hẹn gặp Đ ở ngõ 93, đường H thuộc phố 2, thị trấn Y, huyện Y. Sau đó, Đ đi vay tiền để mua ma túy nhưng không vay được. N lấy túi nilon đựng số ma túy còn lại mua từ ngày 20/4/2022 rồi cầm ở tay trái, điều khiển xe mô tô BKS: 35K1- 373.5.. đi đến gặp Đ. Đến 13 giờ 40 phút cùng ngày, khi N vừa đến chỗ hẹn, chưa kịp trao đổi, giao dịch gì với Đ thì gặp tổ công tác Công an tỉnh Ninh Bình đang làm nhiệm vụ tuần tra ở gần đó. N rút túi nilon đang cầm ở tay trái xuống đường nhưng bị tổ công tác phát hiện, thu giữ. Quá trình đấu tranh, N khai nhận chất tinh thể màu trắng bên trong túi nilon vừa thả xuống đường là ma túy đá, mang đến để bán cho Đ. Đ khai nhận đến gặp N để nói về việc không vay được tiền mua ma túy. Tổ công tác đã bỏ túi nilon thu giữ của N vào 01 phong bì niêm phong (ký hiệu Q1), mời người chứng kiến và đưa N, Đ về trụ sở Công an thị trấn Y để lập biên bản niêm phong đồ vật bị tạm giữ, biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra, còn thu của N 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung, 01 xe mô tô BKS: 35K1- 373.5..; tạm giữ của Đ 01 điện thoại Masstel, 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đình Đức N tại phố T, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình thu giữ: 01 coóng bằng nhựa, 01 bật lửa gas, 01 đoạn ống hút; 01 túi nilon màu trắng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình tiến hành mở niêm phong phong bì ký hiệu Q1, cân xác định khối lượng và lấy toàn bộ chất tinh thể màu trắng bên trong cho vào 01 túi nilon (ký hiệu M) gửi trung cầu giám định.

Tại Kết luận giám định số 309/KLGD-PC09-MT ngày 28/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: *Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,2186 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy thuộc Danh mục II, số thứ tự 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.*

Tiến hành kiểm tra điện thoại của Vũ Công Đ phát hiện trong máy Masstel có lưu 02 tệp tin ghi âm cuộc gọi, trong máy điện thoại Samsung có lưu 01 tệp tin video quay vào lúc 17 giờ 33 phút ngày 21/4/2022. Đ khai nhận khi gọi điện thoại cho N vào ngày 22/4/2022 để hỏi mua ma túy, Đ đã sử dụng chức năng ghi âm của điện thoại Masstel để ghi lại nội dung đoạn hội thoại giữa hai người; còn tệp tin video là do Đ sử dụng điện thoại Samsung quay lại quá trình mua bán ma túy giữa N và Đ ngày 21/4/2022. Cơ quan điều tra đã sao trích 02 tệp tin ghi âm vào 01 đĩa DVD kí hiệu ĐG; sao trích tệp tin video vào 01 đĩa DVD kí hiệu ĐV. Sau đó, thu mẫu âm thanh tiếng nói của Đinh Đức N, Vũ Công Đ lưu trữ vào 02 USB và gửi toàn bộ các đĩa DVD, USB trung cầu giám định.

Tại Kết luận giám định số 786 ngày 11/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: *Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung, hình ảnh trong tệp tin video lưu trữ trong DVD gửi giám định.*

Tại Kết luận giám định số 5607 ngày 14/11/2022 của Viện khoa học kỹ thuật hình sự Bộ Công an kết luận: *Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong các tệp tin âm thanh mẫu cần giám định; Do mẫu gửi giám định có thời lượng tiếng nói ngắn, chất lượng kém nên không đủ điều kiện đưa ra kết luận giám định có tiếng nói của Đinh Đức N và Vũ Công Đ trong mẫu gửi giám định.*

VỀ VẬT CHỨNG VÀ TÀI SẢN THU GIỮ:

+ Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 35K1-373.5.. thu giữ của N. Quá trình điều tra, xác định chiếc xe thuộc sở hữu của anh Đinh Văn K, sinh năm 1990, trú tại phố 2, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Anh K cho anh Đinh Văn Q, sinh năm 1994 mượn xe. Ngày 22/4/2022, khi anh Q đến nhà N chơi, N đã mượn chiếc xe trên để điều khiển mang ma túy đi bán cho Vũ Công Đ. Việc N sử dụng xe mô tô BKS 35K1-373.5.. để đi bán ma túy, anh Q và anh K đều không biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã trả lại chiếc xe cho anh Đinh Văn K theo quy định pháp luật.

+ Đối với 01 điện thoại Samsung màu đen không lắp sim; 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel màu đen lắp sim số 0787.011.31.. thu giữ của Vũ Công Đ. Quá trình điều tra, xác định 02 chiếc điện thoại cùng sim lắp trong máy là tài sản của anh An Viết Q, sinh năm 1979, trú tại thôn P, xã N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình. Anh Q cho Đ mượn điện thoại, sim số 0787.011.31.. nhưng không biết việc Đ sử dụng để liên lạc mua ma túy. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình đã trả lại 02 chiếc điện cùng sim lắp trong máy cho anh An Viết Q theo quy định pháp luật.

+ Đối với xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS không rõ biển kiểm soát mà Đinh Đức N điều khiển để đi bán ma túy cho Vũ Công Đ vào ngày 21/4/2022. Quá trình điều tra, Ninh khai nhận chiếc xe là của một người đàn ông tên Kh nhà ở huyện K, tỉnh Ninh Bình là bạn nghiện của N; N không biết cụ thể tên tuổi, địa chỉ của Kh ở đâu. Ngày 21/4/2022, Kh đi xe mô tô đến nhà N chơi, sau đó N đã

mượn xe để mang ma túy đi bán. Quá trình mượn xe N không nói với Kh là đi đâu, làm gì do đó cơ quan điều tra không thu giữ chiếc xe trên.

Chuyển các vật chứng, tài sản đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Y để giải quyết theo vụ án, gồm: 01 phong bì niêm phong bên trong chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định M= 0,1569 gam Methamphetamine; 01 phong bì niêm phong bên trong chứa vỏ phong bì niêm phong ký hiệu Q1 và túi nilon màu trắng thu giữ ban đầu của Đinh Đức N; 01 coóng bằng nhựa, 01 bật lửa gas, 01 đoạn ống hút; 01 túi nilon màu trắng (đặc điểm mô tả như trong Biên bản khám xét khẩn cấp hồi 16 giờ 40 phút ngày 22/4/2022 tại chỗ ở của Đinh Đức N); 01 điện thoại Samsung lắp sim 0987.597.22..

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong chứa đĩa DVD là mẫu hoàn trả sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình; 01 phong bì niêm phong bên trong chứa đĩa DVD và 01 phong bì niêm phong chứa 02 USB là mẫu hoàn trả sau giám định của Viện khoa học kỹ thuật hình sự Bộ Công an; 01 phong bì niêm phong chứa đĩa DVD lưu nội dung lời khai của Đinh Đức N ngày 22/04/2022, được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra, Đinh Đức N đã khai nhận hành vi mua, cất giấu để bán ma túy như đã nêu trên.

Cáo trạng số 67/CT-VKSYK ngày 25/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo Đinh Đức N ra trước Tòa án nhân dân huyện Y để xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tại phiên Tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Đinh Đức N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đinh Đức N với mức án tù 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo ngày 22/4/2022. Phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng, để sung ngân sách Nhà nước.

Về xử lý tài sản thu giữ và vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong chứa đĩa DVD là mẫu hoàn trả sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình; 01 phong bì niêm phong bên trong chứa đĩa DVD và 01 phong bì niêm phong chứa 02 USB là mẫu hoàn trả sau giám định của Viện khoa học kỹ thuật hình sự Bộ Công an; 01 phong bì niêm phong chứa đĩa DVD lưu nội dung lời khai của Đinh Đức N ngày 22/04/2022, được tiếp tục lưu trữ trong hồ sơ.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định M= 0,1569 gam Methamphetamine; 01 phong bì niêm phong bên trong chứa vỏ phong bì niêm phong ký hiệu Q1 và túi nilon màu trắng thu giữ ban đầu của Đinh Đức N và 01 coóng bằng nhựa, 01 bật lửa gas, 01 đoạn ống hút; 01 túi nilon màu trắng và 01 chiếc sim có số thuê bao 0987.597.22.. được lắp trong máy điện thoại đã thu giữ.

- Buộc bị cáo Đinh Đức N phải nộp lại số tiền đã bán ma túy ngày 21/4/2022 là 300.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại Samsung màu đen, đã thu giữ của bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa xác định lời khai của bị cáo là đúng và không có yêu cầu đề nghị gì.

Nói lời sau cùng của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì; nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng pháp luật.

[2] Về những chứng cứ xác định tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, biên bản phạm tội quả tang và biên bản khám xét lập ngày 22/4/2022; lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; kết luận giám định về chất ma túy thu giữ tại hiện trường, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ để khẳng định:

N là người thực hiện hành vi mua, cất giấu và bán ma túy cho Đ qua hai lần. Lần thứ nhất: Khoảng hơn 17 giờ ngày 21/4/2022, Đ sử dụng điện thoại Masstel lắp số thuê bao “0787.011.31..” gọi đến số thuê bao “0987.597.22..” của N để hỏi mua ma túy, N đồng ý và hẹn gặp Đ ở ngõ phía sau chợ N, thuộc phố 2, thị trấn Y. N lấy một phần ma túy đã mua được trước đó bỏ vào tờ giấy màu trắng gói lại, cầm trên tay trái rồi đi xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS không rõ biển kiểm soát chở cháu K (là con trai của N) ngồi sau đi đến chỗ hẹn. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, N gặp và đưa cho Đ gói ma túy và lấy số tiền 300.000 đồng do Đ đưa, rồi đi về nhà.

Lần thứ hai: Khoảng 13 giờ ngày 22/4/2022, Đ gọi điện cho N hỏi mua ma túy với giá 300.000 đồng, N đồng ý và hẹn gặp Đ ở ngõ 93, đường H thuộc phố 2, thị trấn Y. N lấy túi nilon đựng số ma túy còn lại rồi cầm ở tay trái, đi xe mô tô BKS: 35K1- 373.5.. ra chỗ hẹn gặp Đ. Đến 13 giờ 40 phút cùng ngày, N vừa đến chỗ hẹn, chưa kịp trao đổi, giao dịch với Đ thì N thấy tổ công tác Công an tỉnh Ninh Bình đang làm nhiệm vụ tuần tra ở gần đó. N rút túi nilon đang cầm ở tay trái xuống đường nhưng bị tổ công tác phát hiện, thu giữ. N khai nhận chất tinh thể màu trắng bên trong túi nilon vừa thả xuống đường là ma túy đá, mang đến để bán cho Đ. Đ khai nhận đến gặp N để nói về việc không vay được tiền mua ma túy. Tổ công tác đã bỏ túi nilon thu giữ của N vào 01 phong bì niêm phong (ký hiệu Q1) đưa N, Đ về trụ sở Công an thị trấn Y để lập biên bản niêm phong đồ vật bị tạm giữ và biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra, còn thu của N 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung, 01 xe mô tô BKS: 35K1- 373.5..; tạm giữ của Đ 01 điện thoại Masstel, 01 điện thoại nhãn hiệu Sam sung.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của N tại phố T, thị trấn Y, thu giữ: 01 coóng bằng nhựa, 01 bật lửa gas, 01 đoạn ống hút; 01 túi nilon màu trắng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình tiến hành mở niêm phong phong bì ký

hiệu Q1, cân xác định khối lượng và lấy toàn bộ chất tinh thể màu trắng bên trong cho vào 01 túi nilon (ký hiệu M) gửi trưng cầu giám định.

Tại Kết luận giám định số 309/KLGD-PC09-MT ngày 28/4/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M có khối lượng 0,2186 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy thuộc Danh mục II, số thứ tự 323, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ.

Tiến hành kiểm tra điện thoại của Đ phát hiện trong máy Masstel có lưu 02 tệp tin ghi âm cuộc gọi, trong máy điện thoại Samsung có lưu 01 tệp tin video quay vào lúc 17 giờ 33 phút ngày 21/4/2022. Đ khai nhận khi gọi điện thoại cho N vào ngày 22/4/2022 để hỏi mua ma túy, Đ đã sử dụng chức năng ghi âm của điện thoại Masstel để ghi lại nội dung đoạn hội thoại giữa hai người; còn tệp tin video là do Đ sử dụng điện thoại Samsung quay lại quá trình mua bán ma túy giữa N và Đ ngày 21/4/2022. Cơ quan điều tra đã sao trích 02 tệp tin ghi âm vào 01 đĩa DVD kí hiệu ĐG; sao trích tệp tin video vào 01 đĩa DVD kí hiệu ĐV. Sau đó, thu mẫu âm thanh tiếng nói của N, Đ lưu trữ vào 02 USB và gửi toàn bộ các đĩa DVD, USB trưng cầu giám định.

Tại Kết luận giám định số 786 ngày 11/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung, hình ảnh trong tệp tin video lưu trữ trong DVD gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 5607 ngày 14/11/2022 của Viện khoa học kỹ thuật hình sự Bộ Công an kết luận: Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung trong các tệp tin âm thanh mẫu cần giám định. Do mẫu gửi giám định có thời lượng tiếng nói ngắn, chất lượng kém nên không đủ điều kiện đưa ra kết luận giám định có tiếng nói của Đinh Đức N và Vũ Công Đ trong mẫu gửi giám định.

Tại Điều 251 Bộ luật hình sự quy định. Tội mua bán trái phép chất ma túy:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

Như vậy từ những căn cứ và đánh giá nêu trên có đủ cơ sở kết luận: N đã thực hiện hành vi hai lần bán ma túy cho Đ, do vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” với tình tiết định khung hình phạt, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Ma túy là hiểm họa, làm phát sinh các tệ nạn xã hội và loại tội phạm khác. Vì vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, tương xứng với hành vi của bị cáo, để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa, đấu tranh với loại tội phạm về ma túy. Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh cho thấy bị cáo không có tài sản gì, nghề nghiệp không có

lại là đối tượng sử dụng ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án này đối với người đàn ông đã bán trái phép chất ma túy cho Ninh, quá trình điều tra Ninh khai lần đầu tiên mua, do không quen biết, không rõ tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ điều tra làm rõ.

[4] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong chứa đĩa DVD là mẫu hoàn trả sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình; 01 phong bì niêm phong bên trong chứa đĩa DVD và 01 phong bì niêm phong chứa 02 USB là mẫu hoàn trả sau giám định của Viện khoa học kỹ thuật hình sự Bộ Công an; 01 phong bì niêm phong chứa đĩa DVD lưu nội dung lời khai của Đinh Đức N ngày 22/04/2022, được tiếp tục lưu trữ trong hồ sơ.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 35K1-373.5. thu giữ của N. Quá trình điều tra, xác định chiếc xe thuộc sở hữu của anh Đinh Văn K, trú tại phố 2, thị trấn Y, huyện Y, anh K cho anh Đinh Văn Q, mượn xe. Ngày 22/4/2022, anh Q đi đến nhà N chơi, N đã mượn chiếc xe trên để đi bán cho Đ. Việc N sử dụng xe mô tô BKS 35K1-373.5. để đi bán ma túy, anh Q và anh K đều không biết. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã trả lại chiếc xe cho anh K là chủ sở hữu là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại Samsung màu đen không lắp sim; 01 điện thoại nhãn hiệu Masstel màu đen lắp sim số 0787.011.31.. thu giữ của Vũ Công Đ. Quá trình điều tra, xác định 02 chiếc điện thoại cùng sim lắp trong máy là tài sản của anh An Việt Q, trú tại thôn P xã N, thành phố Ninh Bình. Anh Q cho Đ mượn điện thoại có sim số 0787.011.31.. nhưng không biết việc Đ sử dụng để liên lạc mua ma túy. Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Ninh Bình đã trả lại 02 chiếc điện cùng sim lắp trong máy cho anh Q là chủ sở hữu là phù hợp.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS không rõ biển kiểm soát mà N sử dụng để đi bán ma túy cho Đ vào ngày 21/4/2022. Quá trình điều tra, N khai nhận chiếc xe là của một người đàn ông tên Kh nhà ở huyện K là bạn nghiện của N; N không biết cụ thể tên tuổi, địa chỉ của Kh ở đâu. Ngày 21/4/2022, Kh đi xe mô tô đến nhà N chơi, sau đó N đã mượn xe để mang ma túy đi bán. Quá trình mượn xe N không nói với Kh là đi đâu, làm gì do đó cơ quan điều tra không thu giữ chiếc xe trên.

Về 01 phong bì niêm phong bên trong chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định M= 0,1569 gam Methamphetamine; 01 phong bì niêm phong bên trong chứa vỏ phong bì niêm phong ký hiệu Q1 và túi nilon màu trắng thu giữ ban đầu của Đinh Đức N và 01 coóng bằng nhựa, 01 bật lửa gas, 01 đoạn ống hút; 01 túi nilon màu trắng và 01 chiếc sim có số thuê bao 0987.597.22.. được lắp trong máy điện thoại đã thu giữ, cần tịch thu tiêu hủy.

Về số tiền 300.000 đồng mà bị cáo N đã bán ma túy vào ngày 21/4/2022 nay cần buộc bị cáo phải nộp lại để sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 điện thoại Samsung màu đen, đã thu giữ của bị cáo, do sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của

pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Đinh Đức N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Đinh Đức N 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ bị cáo ngày 22/4/2022. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong chứa mẫu vật hoàn trả sau giám định M= 0,1569 gam Methamphetamine; 01 phong bì niêm phong bên trong chứa vỏ phong bì niêm phong ký hiệu Q1 và túi nilon màu trắng thu giữ ban đầu của Đinh Đức N và 01 coóng bằng nhựa, 01 bật lửa gas, 01 đoạn ống hút; 01 túi nilon màu trắng và 01 chiếc sim có số thuê bao 0987.597.22.. được lắp trong máy điện thoại đã thu giữ.

Buộc bị cáo Đinh Đức N phải nộp lại số tiền đã bán ma túy ngày 21/4/2022 là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại Samsung màu đen, đã thu giữ của bị cáo là vật chứng của vụ án (được niêm phong trong phong bì).

Số vật chứng có đặc điểm như mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/12/2022 giữa Công an huyện Y và Chi cục thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Đinh Đức N phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo và Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện Y;
- Cơ quan CSĐT.CA huyện Y;
- Cơ quan THAHS huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Bị cáo, Người CQLNVLQ.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Nhật Trung.

